

DATASHEET

GP10-4002HE3/53

Giới thiệu	DIODE GEN PURP 100V 1A DO204AL	
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	
Nhà sản xuất	Vishay Semiconductor Diodes Division	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

GP10-4002HE3/53 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử GP10-4002HE3/53, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng GP10-4002HE3/53 Vishay Semiconductor Diodes Division với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	GP10-4002HE3/53	Thông tin sản phẩm	DIODE GEN PURP 100V 1A DO204AL
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	Nhà sản xuất	Vishay Semiconductor Diodes Division
Gói / Trường hợp	Tape & Box (TB)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	1.1V @ 1A
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	100V	Gói thiết bị nhà cung cấp	DO-204AL (DO-41)
Tốc độ	Standard Recovery >500ns, > 200mA (Io)	Loạt	Automotive, AEC-Q101, Superectifier®
Xếp Thời gian phục hồi (TRR)	3μs	Bao bì	Tape & Box (TB)
Gói / Case	DO-204AL, DO-41, Axial	Nhiệt độ hoạt động - Junction	-65°C ~ 175°C
gắn Loại	Through Hole	Loại diode	Standard
Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	5μA @ 100V	Hiện tại - Trung bình sửa chữa (Io)	1A
Dung @ VR, F	8pF @ 4V, 1MHz	-	

Báo giá & đặt hàng

[Hotline: 0919944885](tel:0919944885) - admin@semitech.vn

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)